TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2019/DS - PT
Ngày: 11/6/2019
V/v "tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thế Xương

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Trần Thị Kim Ngân – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2019/TLPT - DS ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 73/2019/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 148/2018/QĐ – PT ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn: Nguyễn Thị H*, sinh năm 1968,

Địa chỉ cư trú: khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn: Mai Thị H1*, sinh năm 1981,

Địa chỉ cư trú: khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Nguyễn Thị H.

Các đương sự có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày:

Bà và chị Mai Thị H1 là hàng xóm. Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2018, chị H1 đến nhà bà và dùng tay đánh bà dẫn đến bà bị chấn thương phần mềm, đau vùng ngực, đau cổ, mặt có nhiều vết cào xước. Ngoài ra, bà còn bị chị H1 cắn vào tay, đánh vào vùng mặt dẫn đến nướu răng giả của bà bị bể. Do bị đánh thương tích nên ngày 29/6/2018 bà đến Trung tâm y tế huyện T khám và chụp X-quang sau đó nhập viện tại Trung tâm y tế huyện T, điều trị từ ngày 01/7/2018 đến ngày 05/7/2018 và đi chích ngừa. Vì vậy, bà yêu cầu chị Mai Thị H1 phải bồi thường cho bà các khoản sau:

- Tiền khám bệnh và mua thuốc: 528.000 đồng;

- Tiền viện phí tại Trung tâm y tế huyện T: 1.566.000 đồng;

- Chi phí chụp X-quang: 279.000 đồng;

- Chi phí chích ngừa: 250.000 đồng;

- Chi phí ăn, uống, gửi xe trong những ngày nằm viện: 400.000 đồng;

- Chi phí làm răng: 2.000.000 đồng;

- Chi phí làm đơn khởi kiện: 150.000 đồng.

Tổng số tiền bà yêu cầu chị H1 bồi thường cho bà là 5.173.000 đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện bà cung cấp các tài liệu, chứng cứ gồm:

- Giấy ra viện ngày 05/7/2018;

- Hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 12.420 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 10.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 20.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 279.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 31.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 05/7/2018 số tiền thanh toán là 1.310.000 đồng;

- Phiếu chỉ định phẩu thuật, thủ thuật, dịch vụ ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 120.000 đồng;

- Phiếu chỉ định chẩn đoán hình ảnh ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 106.000 đồng;

- Phiếu chỉ định chẩn đoán hình ảnh ngày 29/6/2018 số tiền thanh toán là 53.000 đồng;

- Phiếu chụp X-quang ngày 29/6/2018;

- Phiếu tiêm chủng ngày tiêm lần 1 là ngày 29/6/2018;

- Hóa đơn bán hàng ngày 10/7/2018 số tiền thanh toán là 31.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 17/7/2018 số tiền thanh toán là 31.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 24/7/2018 số tiền thanh toán là 31.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 30/7/2018 số tiền thanh toán là 31.000 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 02/8/2018 số tiền thanh toán là 101.000 đồng;

- Sổ khám bệnh ngày khám 29/6/2018 số tiền thanh toán 179.000 đồng, ngày khám 10/7/2018 số tiền thanh toán là 51.800 đồng, ngày khám 17/7/2018 số tiền thanh toán là 154.000 đồng, ngày khám 24/7/2018 số tiền thanh toán là 112.000 đồng, ngày khám 30/7/2018 số tiền thanh toán là 31.800 đồng;

- Hóa đơn bán hàng ngày 06/11/2018 tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu số tiền thanh toán là 134.000 đồng;

- Biên nhận ngày 30/7/2018 số tiền làm răng 2.000.000 đồng;

- Hóa đơn photocopy Dịu Hiền 130.000 đồng.

Do chị H1 đánh vào vùng mặt của bà dẫn đến nướu răng giả của bà bị bể nhưng bà chưa đi làm răng mà chỉ hỏi trước chi phí làm răng là 2.000.000 đồng nếu được tòa chấp nhận buộc chị H1 bồi thường bà mới đi làm răng.

Trước đây bà yêu cầu chị H1 phải bồi thường chi phí đi lại là 193.000 đồng, chi phí khám bệnh tại bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu là 134.000 đồng nhưng tại tòa bà không yêu cầu chị H1 phải bồi thường cho bà hai khoản này.

Đối với yêu cầu phản tố của chị H1 yêu cầu bà bồi thường cho chị H1 10.000.000 đồng vì chị H1 cho rằng bà xúc phạm danh dự, uy tín của chị H1 bà không đồng ý. Bà không thừa nhận việc bà nói với gia đình bên chồng và hàng xóm về việc chị H1 có quan hệ bất chính với ông Thạch Hữu V. Bà chỉ nói với vợ ông V (tên là V1) là bà thấy chị H1 đi vào nhà ông V rồi đóng cửa lại chứ không hề nói chị H1 và ông V có quan hệ bất chính. Đối với biên bản được lập vào ngày 25/7/2018 tại Công an thị trấn T có đoạn "tôi thừa nhận hành vi vi phạm có xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông V và bà H1. Tôi xin giải trình lý do tôi nói là vì tôi có thấy 01 lần bà H1 vào nhà ông V ngoài ra không có cơ sở gì khác, tôi không chứng minh được nên tôi chấp nhận hành vi xúc phạm người khác. Tôi thừa nhận hành vi ném lon nước đá vào người khác là vi phạm". Bà thừa nhận vào ngày 25/7/2018 bà có tham gia buổi thỏa thuận và ký tên vào biên bản nhưng nội dung biên bản không thể hiện đúng ý chí của bà.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn Mai Thị H1 trình bày:

Chị thừa nhận việc chị và bà H phát sinh tranh cãi dẫn đến xô xát vào ngày 29/6/2018. Sự việc tranh chấp giữa chị và bà H phát sinh từ việc bà H xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị, gây ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình chị nên hai bên xảy ra cự cãi. Bà H ném lon nước đá vào người chị nên chị và bà H xảy ra xô xát, hai bên cào cấu lẫn nhau và chị cũng bị thương tích. Chị không thừa nhận việc chị cắn bà H cũng như việc bà H bị bể nướu răng giả là do chị gây ra. Đối với việc bà H yêu cầu chị phải bồi thường số tiền 5.173.000 đồng vì chị đánh bà H gây thương tích chị không đồng ý, chị chỉ đồng ý bồi thường cho bà H tiền thuốc tại Trung tâm y tế huyện T trong thời gian nhập viện.

Chị giữ nguyên yêu cầu phản tố yêu cầu bà H phải bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng vì những lời nói của bà H gây ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình chị, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị, khiến chị bị tổn thất tinh thần không tập trung làm việc.

Tại Bản án số 73/2019/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H. Buộc chị Mai Thị H1 bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 2.091.324 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H về việc yêu cầu chị Mai Thị H1 bồi thường 3.081.676 đồng.

Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn Mai Thị H1. Buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho chị Mai Thị H1 số tiền 1.390.000 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn Mai Thị H1 về việc buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho chị Mai Thị H1 số tiền 8.610.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/3/2019 nguyên đơn Nguyễn Thị H kháng cáo, đơn kháng cáo có nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo quy định của pháp luật. Bà H yêu cầu chấp nhận tiền làm răng 2.000.000 đồng và bồi thường tiền ngày công lao động mỗi ngày là 200.000 đồng trong thời gian bà nằm viện và về nhà uống thuốc điều trị thương tích chờ tái khám. Bà H không đồng ý phản tố của bà H1 vì bà chỉ nói là "thấy bà H1 vào nhà ông V đóng cửa lại", bà không có xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H yêu cầu chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà. Bà H1 không đồng ý kháng cáo của bà H.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng; về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Mai Thị H1 và bà Nguyễn Thị H đều thừa nhận vào ngày 29/6/2018, bà H1 đến nhà bà H, sau khi lời qua tiếng lại thì bà H1 dùng tay đánh bà H gây thương tích và bà H phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện T. Từ đó, yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng của bà H là có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H1 cũng đồng ý bồi thường tiền thuốc trong thời gian nhập viện và không có kháng cáo nên ghi nhận. Ngoài ra, tại Biên bản thỏa thuận được lập vào ngày 25/7/2018 tại Công an thị trấn T, bà H có trình bày "tôi thừa nhận hành vi vi phạm có xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông V và bà H1. Tôi xin giải trình lý do tôi nói là vì tôi có thấy 01 lần bà H1 vào nhà ông V ngoài ra không có cơ sở gì khác, tôi không chứng minh được nên tôi chấp nhận hành vi xúc phạm người khác. Tôi thừa nhận hành vi ném lon nước đá vào người khác là vi phạm" nên bà H1 có yêu cầu phản tố đối với bà H về việc bà H xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà H1 là có cơ sở chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo của bà H về phần tiền bồi thường thiệt hại: trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, bà H cung cấp các chứng từ chứng minh chi phí khám, tiền thuốc và chi phí chụp X-quang ngày 29/6/2018 là 531.420 đồng; chi phí nhập viện điều trị từ ngày 01/7/2018 đến ngày 05/7/2018 là 1.309.904 đồng; chi phí chích ngừa là 250.000 đồng; tổng cộng là 2.091.324 đồng. Chi phí này được bà H1 đồng ý bồi thường và phù hợp với quy định pháp luật nên cấp sơ thẩm chấp nhận là phù hợp. Về phần tiền thuốc theo các hóa đơn ngày 10/7/2018, 17/7/2018, 24/7/2018, 30/7/2018, bà H không chứng minh được do bà H1 đánh gây nên thương tích phải đi tái khám vào các ngày này và cũng theo Tóm lược bệnh án số 1580/TLBA-TTYT ngày 18/12/2018 của Trung tâm y tế huyện T thì không có đề nghị tái khám của bác sĩ, do đó phần tiền thuốc theo các hóa đơn ngày 10/7/2018, 17/7/2018, 24/7/2018, 30/7/2018 không được chấp nhận là phù hợp. Phần tiền làm răng 2.000.000 đồng thực tế chưa phát sinh và Tóm lược bệnh án số 1580/TLBA-TTYT ngày 18/12/2018 của Trung tâm y tế huyện T không thể hiện thương tích phần răng của bà H, bà H cũng không có chứng minh được răng bà bị hư là do bà H1 đánh nên không có cơ sở chấp nhận. Tại cấp sơ thẩm, bà H không có yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập do bà H1

đánh phải đi nằm viện nên cấp phúc thẩm không có cở sở để xem xét. Từ những nhận định trên, thấy rằng bà H kháng cáo mà không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 73/2019/DS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T.

Cụ thể tuyên:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 590, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H. Buộc chị Mai Thị H1 bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền 2.091.324 đồng (hai triệu không trăm chín mươi mốt nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H về việc yêu cầu chị Mai Thị H1 bồi thường số tiền 3.081.676 đồng (ba triệu không trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn Mai Thị H1. Buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho chị Mai Thị H1 số tiền 1.390.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn Mai Thị H1 về việc buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường cho chị Mai Thị H1 số tiền 8.610.000 đồng (tám triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Chị Mai Thị H1 phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001674 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Hương